TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2025/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 08 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 148/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Ka L**, sinh năm: 1993; Địa chỉ: thôn S, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh **Ly S**, sinh năm: 1991; Địa chỉ: thôn S, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Ka L và anh Ly S.

Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 036/2011 ngày 08/6/2011 của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (Nay thuộc xã Đ, tỉnh Lâm Đồng) chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Ka L và anh Ly S thống nhất thỏa thuận việc nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành nhiên như sau:

Giao các cháu Trinh Mi N, sinh ngày 29/01/2012, Trinh Mi C, sinh ngày 15/5/2017 và Trinh Mỹ Q, sinh ngày 27/4/2019 cho chị Ka L trực tiếp nuôi dưỡng. giáo dục.

Anh Ly S không phải cấp dưỡng nôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: chị Ka L và anh Ly S thống nhất tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Ka L thỏa thuận nhận chịu hết 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ do chị Ka L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lại thu số 0003088 ngày 13/6/2025 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đơn Dương (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Lâm Đồng). Hoàn trả lại cho chị Ka L 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án Nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 2 - Lâm Đồng;
- Phòng THADS KV2-Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Kim Ngân